CTCP TCO Holdings (HSX: TCO)

FireAnt

Ngày 30/06/2025	9,950 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-5.7%	**-13.5%**	**-25.7%**

ROE — Q2/25: **13.3%** | +/- YoY: ▲ 8.4%

DT thuần — *Q2/25*: **105** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 383 / ▼ 78.6% | YoY: ▼ 976 / ▼ 90.3%

DT thuần — *6T 2025*: **593** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 980 / ▼ 62.3%

LN gộp — *Q2/25*: **22.6** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 10.7 / ▲ 90.3% | YoY: ▲ 10.0 / ▲ 79.7%

LN gộp — *6T 2025*: **34.5** *tỷ VNĐ* | YoY: ▲ 1.80 / ▲ 5.6%

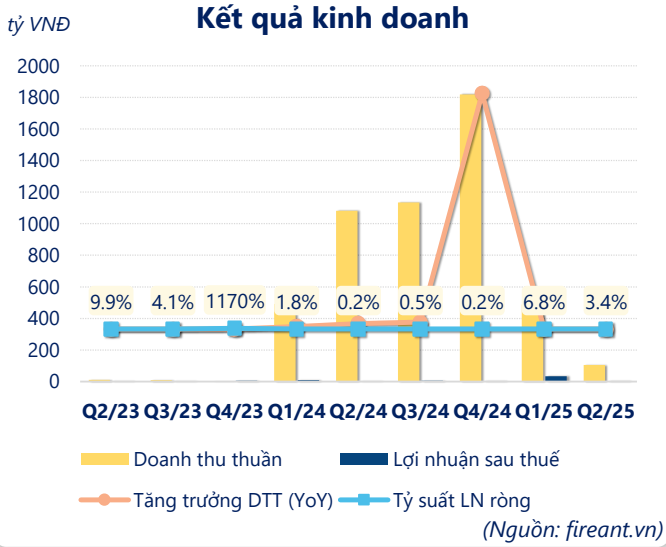
LN thuần — *Q2/25*: **8.89** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 28.3 / ▼ 76.1% | YoY: ▼ 1.71 / ▼ 16.1%

LN thuần — *6T 2025*: **46.1** *tỷ VNĐ* | YoY: ▲ 30.6 / ▲ 197%

LN sau thuế — *Q2/25*: **3.56** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 29.6 / ▼ 89.3% | YoY: ▲ 1.75 / ▲ 96.5%

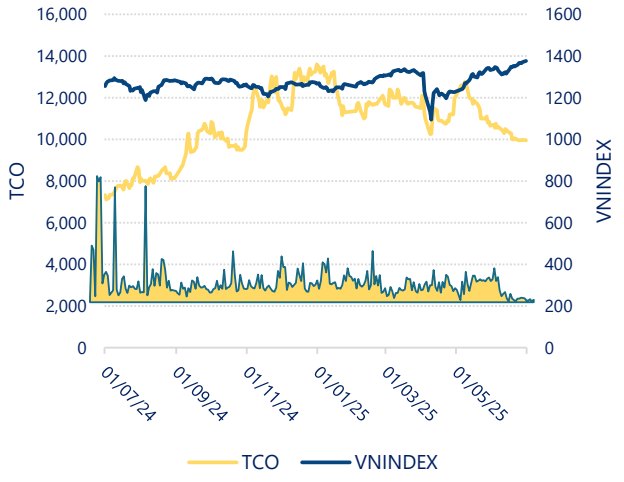
LN sau thuế — *6T 2025*: **36.8** *tỷ VNĐ* | YoY: ▲ 26.2 / ▲ 249%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

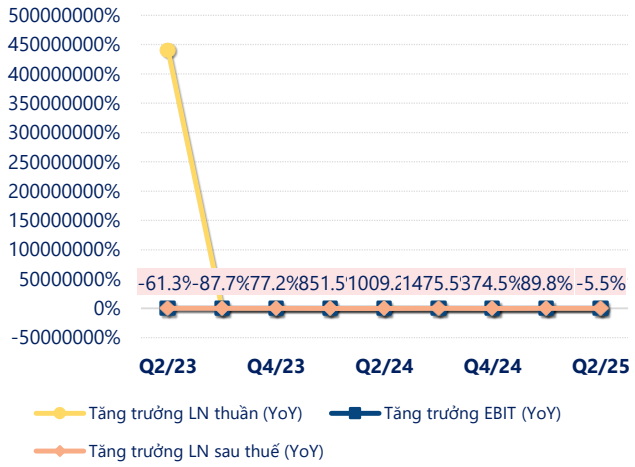
Lịch sử giá



CTCP TCO Holdings (HSX: TCO)

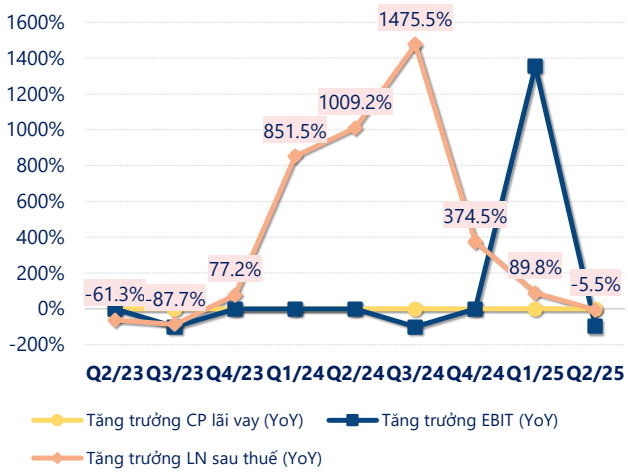
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



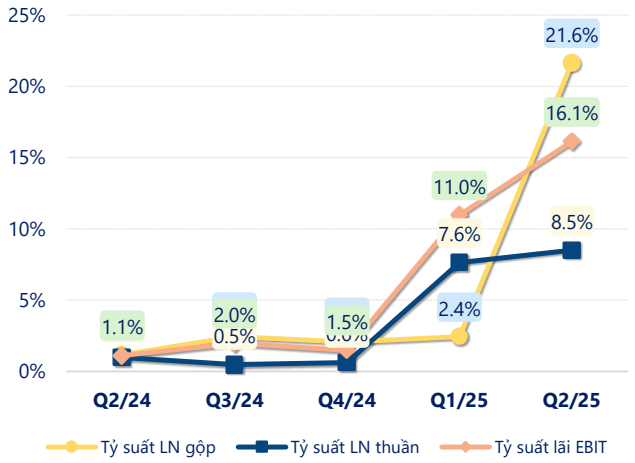
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



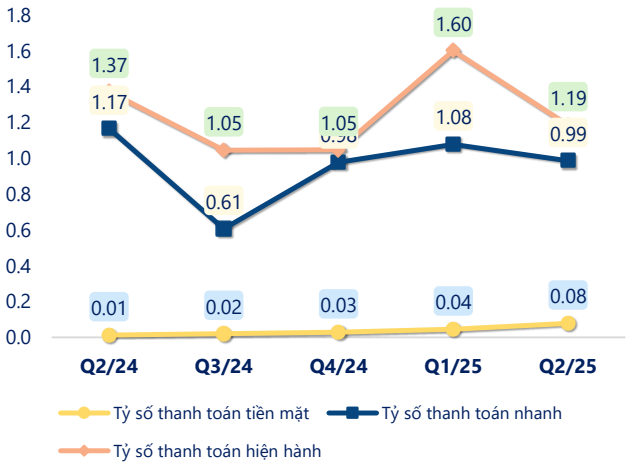
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



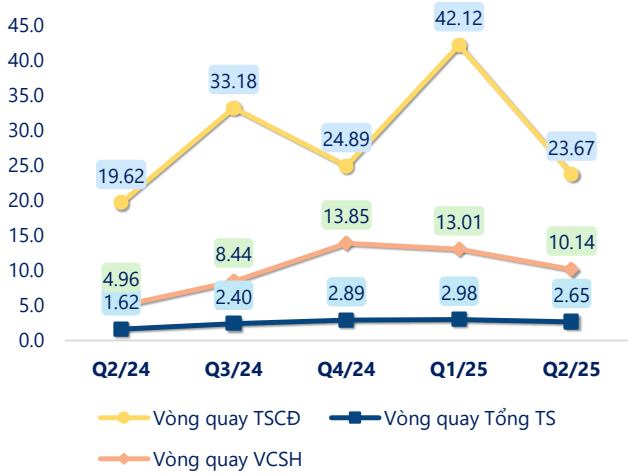
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



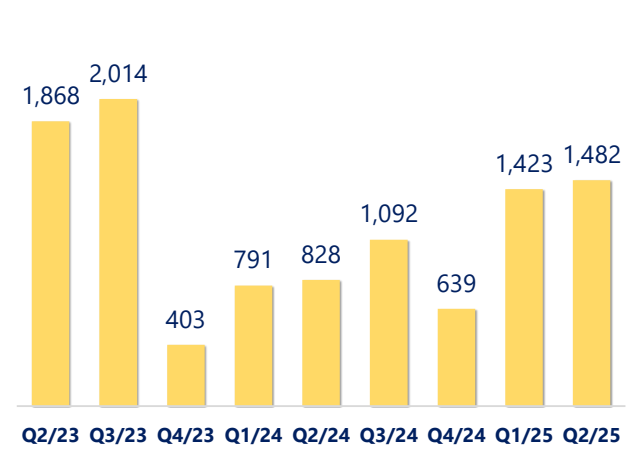
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

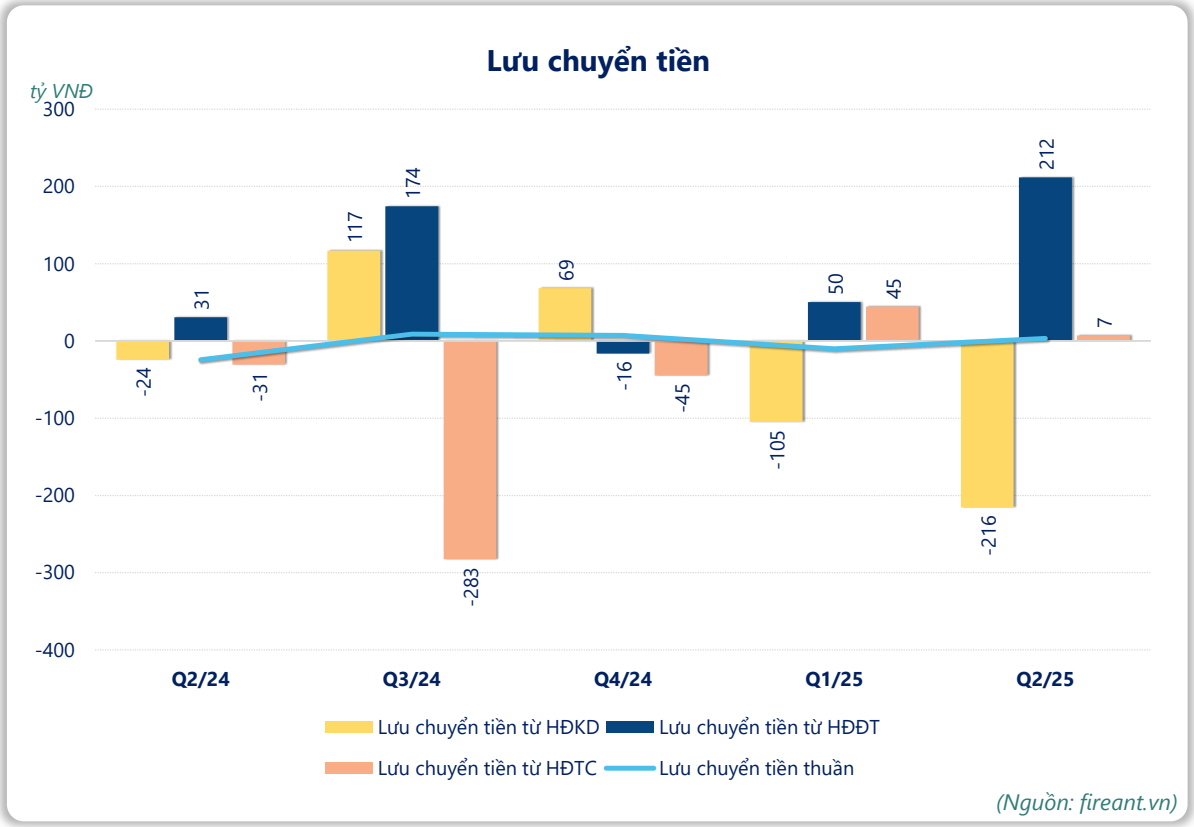


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP TCO Holdings (HSX: TCO)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**105**	**1,081**	**-90.3%**	**593**	**1,573**	**-62.3%**
Giá vốn hàng bán	82.0	1,068	-92.3%	558	1,541	-63.7%
Lợi nhuận gộp	22.6	12.6	79.7%	34.5	32.7	5.6%
Doanh thu HĐTC	3.97	13.7	-71.0%	51.7	15.8	226%
Chi phí TC	10.6	8.70	21.3%	24.3	17.5	38.7%
Chi phí lãi vay	10.6	8.70	21.3%	24.3	17.5	38.7%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.09	1.91	-95.4%	0.16	4.02	-96.0%
Chi phí QLDN	**7.07**	**5.07**	**39.5%**	**15.6**	**11.5**	**36.0%**
LN thuần từ HĐKD	8.89	10.6	-16.1%	46.1	15.5	197%
Lợi nhuận khác	**-2.59**	**-7.34**	**64.8%**	**-0.01**	**-0.01**	**51.9%**
LN trước thuế	6.31	3.30	91.2%	46.1	15.5	197%
Lợi nhuận sau thuế	**3.56**	**1.81**	**96.5%**	**36.8**	**10.6**	**249%**
LNST của CĐ cty mẹ	**3.55**	**1.71**	**108%**	**36.8**	**10.4**	**254%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)